

Mặc Khải của Chúa Giê-su Kitô - Số Bảy

Tai họa thứ ba và sự trở dậy của vương quốc thứ bảy: Ý nghĩa tiên tri của đạo luật Chủ nhật

Jeff Pippenger

2023-10-29

Trong chương mười một của sách Khải Huyền, hai nhân chứng được cất lên trời như một dấu hiệu trong "ngay giờ ấy" khi "một phần mười của thành" sụp đổ. Trong giờ đó, "tai họa thứ hai đã qua; kìa, tai họa thứ ba đến mau chóng." Hồi giáo là tiếng kèn thứ bảy và tai họa thứ ba, xuất hiện vào "giờ" của "trận động đất" của luật ngày Chủ nhật.

Và họ nghe một tiếng lớn từ trời phán với họ: Hãy lên đây. Họ bèn lên trời trong một đám mây; và những kẻ thù của họ trông thấy họ. Ngay trong giờ ấy có một trận động đất lớn, và một phần mười của thành sụp đổ; trong trận động đất đó có bảy ngàn người bị giết; những người còn lại đều khiếp sợ và dâng vinh hiển cho Đức Chúa Trời ở trên trời. Tai họa thứ hai đã qua; kìa, tai họa thứ ba đến mau chóng. Thiên sứ thứ bảy thổi kèn; và có những tiếng lớn ở trên trời nói rằng: Các vương quốc của thế gian đã trở nên thuộc về Chúa chúng ta và Đấng Christ của Ngài; và Ngài sẽ trị vì đời đời vô cùng. Và hai mươi bốn trưởng lão, là những người ngồi trước mặt Đức Chúa Trời trên các ngai mình, sấp mặt xuống và thờ phượng Đức Chúa Trời, mà rằng: Chúng con tạ ơn Ngài, lạy Chúa là Đức Chúa Trời Toàn Năng, Đấng hiện có, đã có, và còn đến, vì Ngài đã nắm lấy quyền năng lớn lao của Ngài và đã trị vì. Và các dân tộc nổi giận, và cơn thịnh nộ của Ngài đã đến, và thời kỳ của kẻ chết, để họ bị phán xét, và để Ngài ban phần thưởng cho các đầy tớ Ngài là các đấng tiên tri, cho các thánh đồ, và cho những người kính sợ danh Ngài, cả nhỏ lẫn lớn; và để hủy diệt những kẻ hủy diệt đất. Và đền thờ của Đức Chúa Trời trên trời được mở ra, và người ta thấy trong đền thờ Ngài có hòm giao ước của Ngài; và có những tia chớp, những tiếng động, những tiếng sấm, một cơn động đất, và mưa đá lớn. Khải Huyền 11:12-19.

Hai nhân chứng lên trời trong một đám mây, điều này theo ý nghĩa tiên tri tượng trưng cho một nhóm các thiên sứ. Như đã dẫn trong các bài viết này và như thấy trong Các Bảng của Habakkuk, bà White cho biết rằng khi các thông điệp riêng lẻ được biểu tượng bởi thiên sứ thứ nhất, thứ hai và thứ ba bước vào lịch sử tiên tri, chúng được trình bày như các thiên sứ riêng lẻ; nhưng thông điệp của Tiếng Kêu Nửa Đêm lại được đại diện bởi nhiều thiên sứ. Hai nhân chứng được cất lên trời khi họ công bố thông điệp của Tiếng Kêu Nửa Đêm nhờ một đạo binh các thiên sứ; vì thế họ được đưa lên trời "trong một đám mây."

"Gần cuối sứ điệp của thiên sứ thứ hai, tôi thấy một luồng ánh sáng lớn từ trời chiếu rọi trên dân của Đức Chúa Trời. Những tia của luồng sáng ấy rực rỡ như mặt trời. Và tôi nghe tiếng các thiên sứ kêu lên: 'Kìa, Chàng Rê đến; hãy ra đón Ngài!'"

"Đó là tiếng kêu nửa đêm, tiếng kêu sẽ ban quyền năng cho sứ điệp của thiên sứ thứ hai. Các thiên sứ được sai từ trời xuống để đánh thức những thánh đồ đang nản lòng và chuẩn bị họ cho công việc lớn ở phía trước. Những người tài năng nhất không phải là những người đầu tiên

nhận được sứ điệp này. Các thiên sứ được sai đến với những người khiêm nhường, tận hiến, và thúc bách họ cất tiếng kêu: 'Kìa, Chàng Rê đến; hãy ra mà đón Ngài!' Những người được giao phó tiếng kêu đã vội vã, và trong quyền năng của Đức Thánh Linh, họ cất tiếng rao sứ điệp và khơi dậy các anh em đang nản lòng của mình. Công việc này không dựa trên sự khôn ngoan và học vấn của loài người, nhưng dựa trên quyền năng của Đức Chúa Trời, và các thánh đồ của Ngài, những người nghe tiếng kêu, đã không thể cưỡng lại được. Những người thuộc linh nhất là những người đầu tiên nhận sứ điệp này, còn những người trước kia từng dẫn đầu trong công việc thì là những người cuối cùng nhận và góp phần làm vang dội tiếng kêu: 'Kìa, Chàng Rê đến; hãy ra mà đón Ngài!'" Early Writings, 238.

Trong giờ xảy ra trận động đất, vốn phá hủy một phần mười của thành, bảy nghìn người bị giết. Trận động đất ấy là luật Chủ nhật tại Hoa Kỳ. Trong lời tiên tri, một thành là một vương quốc, và Hoa Kỳ là một phần mười của vương quốc của mười vua trong Khải Huyền 17. Hoa Kỳ bị lật đổ bởi trận động đất của luật Chủ nhật và thôi không còn là vương quốc thứ sáu của lời tiên tri Kinh Thánh nữa, rồi chuyển thành vị vua đứng đầu trong mười vua, vương quốc thứ bảy của lời tiên tri Kinh Thánh; họ sẽ đồng ý trao vương quốc của mình cho chế độ giáo hoàng, là kẻ thứ tám, vốn thuộc về bảy.

Còn mười sừng mà người đã thấy là mười vua, những kẻ chưa nhận được vương quốc; nhưng họ sẽ nhận quyền làm vua trong một giờ với con thú. Họ đồng một lòng, và sẽ trao quyền lực cùng sức mạnh của mình cho con thú. Họ sẽ giao chiến với Chiên Con, và Chiên Con sẽ thắng họ, vì Ngài là Chúa của các chúa và Vua của các vua; còn những kẻ ở cùng Ngài là những người được gọi, được chọn và trung tín. Ngài lại phán với tôi: Những dòng nước người đã thấy, nơi dân phụ ngòi, là các dân, đám đông dân chúng, các nước và các thứ tiếng. Còn mười sừng mà người đã thấy trên con thú, chính chúng sẽ ghét dân phụ, sẽ làm cho nó hoang vu và trần truồng, sẽ ăn thịt nó và thiêu nó bằng lửa. Vì Đức Chúa Trời đã đặt vào lòng họ để thực hiện ý muốn Ngài, đồng lòng và trao vương quốc của họ cho con thú, cho đến khi lời Đức Chúa Trời được ứng nghiệm. Còn người đàn bà mà người đã thấy, ấy là thành lớn, đang cai trị trên các vua trên đất. Khải Huyền 17:12-18.

Mười vua của Liên Hiệp Quốc “đồng ý” “trao vương quốc toàn cầu của họ cho con thú.” Họ có “một lòng,” cũng như họ đã “cùng nhau bàn bạc với một lòng” trong Thi Thiên 83. Akháp là vua của mười chi phái, đã phạm mối quan hệ tà dâm bất hợp pháp với gái điếm của Ty-ơ trong Ê-sai 23. Mối quan hệ bất hợp pháp của Akháp và Giê-sa-bên là hình bóng cho mối quan hệ bất hợp pháp của Hê-rôt và Hê-rô-đia vào thời Ê-li, người được Giăng Báp-tít tượng trưng. Hê-rôt là một đại diện của Đế quốc La Mã; trong Đa-ni-ên 7, Đế quốc La Mã gồm mười sừng. Mười sừng được biểu trưng bởi vương quốc mười chi phái của Akháp, và cả hai đều làm chứng về mười vua của Liên Hiệp Quốc. Khi Akháp và Hê-rôt đại diện cho nhà nước trong những mối quan hệ bất hợp pháp ấy, vai trò của họ là thực hiện việc bách hại những kẻ dị giáo cho gái điếm của Ty-ơ, kẻ hát những bài ca của mình vào cuối bảy mươi năm mang tính biểu tượng.

“Các vua, các nhà cai trị và các thống đốc đã tự đặt lên mình dấu ấn của kẻ chống Đấng Christ, và được mô tả như con rồng đi giao chiến với các thánh—những người giữ các điều răn của Đức Chúa Trời và có đức tin nơi Đức Chúa Giê-su.” Lời chứng cho các mục sư, 38.

Vào thời điểm đạo luật Chủ nhật, con thú từ đất chằm dứt trị vì với tư cách là vương quốc thứ sáu trong lời tiên tri Kinh Thánh, vì nó vừa phạm tội gian dâm với Giê-sa-bên, và rồi nắm quyền lãnh đạo Liên Hợp Quốc. Sau đó, nó buộc cả thế giới dựng nên một hình tượng con thú trên phạm vi toàn cầu, như họ đã làm trước đó khi đạo luật Chủ nhật được thi hành tại quốc gia của họ.

Và nó lừa dối những kẻ cư ngụ trên đất bằng những phép lạ mà nó có quyền làm trước mặt con thú; bảo những người cư ngụ trên đất rằng họ phải làm một tượng cho con thú, con thú đã bị thương bởi gươm nhưng vẫn sống. Và nó có quyền ban sự sống cho tượng của con thú, để tượng của con thú có thể nói, và khiến cho những ai không thờ lạy tượng của con thú đều bị giết. Và nó khiến mọi người, cả nhỏ lẫn lớn, cả giàu lẫn nghèo, cả tự do lẫn nô lệ, đều nhận một dấu trên tay phải của họ, hoặc trên trán của họ; và để không ai có thể mua hay bán, trừ kẻ có dấu ấy, hoặc tên của con thú, hoặc số của tên nó. Khải Huyền 13:14-17.

A-háp, Hê-rốt, mười vua của Đế quốc La Mã và mười vua của Liên Hiệp Quốc đại diện cho con rồng ra gây chiến với các thánh, vì bao giờ cũng là tình nhân của Giê-sa-bên thực hiện việc bắt bớ những kẻ mà Giê-sa-bên coi là dị giáo.

Do đó, tuy con rồng chủ yếu đại diện cho Sa-tan, nhưng trong nghĩa thứ yếu, nó là biểu tượng của La Mã ngoại giáo. Đại Tranh Chiến, 439.

Trong trận động đất của luật Chủ nhật có “bảy nghìn” người bị “giết chết”. Trong Đa-ni-ên đoạn mười một, câu bốn mươi một, “nhiều người bị quật ngã”. Những người bị quật ngã khi luật Chủ nhật đến là những tín hữu Cơ Đốc Phục Lâm theo tinh thần La-ô-đi-xê, những người chưa chuẩn bị cho cuộc khủng hoảng. Con số “bảy nghìn” tượng trưng cho dân sót lại của Đức Chúa Trời. Đức Chúa Trời đã phán với Ê-li, trong con khủng hoảng trên núi Cạt-mên, vốn tượng trưng cho khủng hoảng luật Chủ nhật, rằng có “bảy nghìn người ở Y-sơ-ra-ên” chưa quỳ gối trước Ba-anh. Sứ đồ Phao-lô cũng bình luận về điều này.

Vậy tôi nói: Có phải Đức Chúa Trời đã loại bỏ dân Ngài chăng? Chẳng hề như vậy. Vì chính tôi cũng là người Y-sơ-ra-ên, thuộc dòng dõi Áp-ra-ham, thuộc chi phái Bên-gia-min. Đức Chúa Trời đã không loại bỏ dân Ngài mà Ngài đã biết trước. Há anh em chẳng biết Kinh Thánh nói gì về Ê-li sao? Rằng ông đã khẩn cầu với Đức Chúa Trời chống lại Y-sơ-ra-ên, rằng: Lạy Chúa, họ đã giết các nhà tiên tri của Chúa, và phá đổ các bàn thờ của Chúa; còn con thì bị bỏ lại một mình, và họ tìm lấy mạng sống con. Nhưng Đức Chúa Trời đã đáp với ông thế nào? Ta đã dành lại cho Ta bảy nghìn người, là những người không quỳ gối trước tượng Ba-anh. Vậy thì, vào thời hiện tại, cũng có một số người còn sót lại theo sự tuyển chọn bởi ân điển. Rô-ma 11:1-5.

Cụm từ "bảy ngàn" đại diện cho một phần còn sót lại của dân sự Đức Chúa Trời, nhưng cần tính đến bối cảnh nơi chúng được nhận diện cách biểu tượng. Những người bị lật đổ trong trận động đất của luật ngày Chủ nhật là phần còn sót lại của những người Cơ Đốc Phục Lâm bất trung, những người ngay tại đó và lúc ấy bị Ba-by-lôn thuộc linh hiện đại bắt làm phu tù. Trong lịch sử tiên tri của Israel cổ đại theo nghĩa đen, khi Ba-by-lôn tàn phá Giê-ru-sa-lem lần thứ hai trong ba lần, đã có một phần sót lại gồm "bảy ngàn" người đàn ông "dũng sĩ" "của xứ" bị bắt làm phu tù.

Và ông đem Jehoiachin đến Ba-by-lôn, cùng mẹ của vua, các vợ của vua, các quan của ông, và những người quyền thế trong xứ; những người ấy ông đã dẫn đi lưu đày từ Giê-ru-sa-lem đến Ba-by-lôn. Và tất cả những người dũng mãnh, đến bảy nghìn người, cùng thợ thủ công và thợ rèn một nghìn người, hết thảy những người khỏe mạnh và thạo chiến trận, đến cả họ cũng bị vua Ba-by-lôn bắt đem làm phu tù về Ba-by-lôn. Và vua Ba-by-lôn lập Mattaniah, anh em của cha ông, làm vua thay ông, và đổi tên ông thành Zedekiah. 2 Các Vua 24:15-17.

Khi những người quyền thế của Giê-ru-sa-lem bị lật đổ trong trận động đất của luật ngày Chủ nhật, "tai họa thứ ba đến mau chóng. Và thiên sứ thứ bảy đã thổi kèn." Tai họa thứ ba chính là tiếng kèn thứ bảy mà thiên sứ thứ bảy thổi. Trong "giờ" của "trận động đất" của luật ngày Chủ nhật - Hồi giáo ra tay!

Một trong những đặc điểm chủ yếu của Hồi giáo trong hai tai ương thứ nhất và thứ hai là thực tế lịch sử rằng phương thức tác chiến của họ khác hẳn các chiến thuật chiến tranh thông thường từng thấy trong lịch sử, trong đó họ đã hoàn thành vai trò mang tính tiên tri của mình. Phương thức tác chiến của họ là ra đòn đột ngột và bất ngờ. Từ "assassin" bắt nguồn từ các thực hành của những chiến binh Hồi giáo trong giai đoạn lịch sử đó. Các cuộc tấn công của họ giống như những cuộc tấn công cảm tử Kamikaze của Nhật Bản trong Thế chiến II. Những chiến binh Hồi giáo dự liệu sẽ chết khi ám sát mục tiêu. Vì vậy, một tập quán phổ biến của họ là chuẩn bị cho cái chết bằng cách say sưa bằng nhựa cần sa trước khi tấn công để giúp chế ngự nỗi sợ cái chết. Khi họ ra tay với nạn nhân, đó là đột ngột và bất ngờ; và sự lệ thuộc vào nhựa cần sa để đạt trạng thái tinh thần mong muốn, kết hợp với lối tấn công bí mật, đã hình thành cơ sở từ nguyên của từ "assassin", do mối liên hệ của nó với từ "hashish".

Tai họa thứ ba và tiếng kèn thứ bảy "sẽ đến mau chóng."

Tương tự, vào ngày 22 tháng 10 năm 1844, sứ giả của giao ước đã "đột ngột" đến đền thờ của Ngài. Bà White đã giải thích tính "đột ngột" của việc sứ giả của giao ước đến, cho biết rằng sự đến của Ngài là "bất ngờ". Vì vậy, cả bốn "sự đến" được ứng nghiệm vào ngày 22 tháng 10 năm 1844 đều là bất ngờ và đột ngột.

Sự đến của Đấng Christ, với tư cách là Thầy Tế Lễ Thượng Phẩm của chúng ta, vào Nơi Chí Thánh để thanh tẩy đền thánh, được trình bày trong Đa-ni-ên 8:14; sự đến của Con Người đến với Đấng Thượng Cổ, như được trình bày trong Đa-ni-ên 7:13; và việc Chúa đến đền thờ của Ngài, đã được Ma-la-chi tiên báo, đều là những mô tả về cùng một sự kiện; và điều này cũng được minh họa bằng việc chàng rể đến dự lễ cưới, được Đấng Christ mô tả trong dụ ngôn mười trinh nữ ở Ma-thi-ơ 25." Đại Tranh Chiến, 426.

Dụ ngôn mười trinh nữ sẽ được lặp lại đúng từng chi tiết; vì thế, cả bốn "lần đến" đã được ứng nghiệm vào ngày 22 tháng 10 năm 1844 sẽ lại được ứng nghiệm đúng từng chi tiết vào "trận động đất", tức là luật ngày Chủ nhật. Khi bình luận về dụ ngôn các trinh nữ, Bà White bổ sung vào lời chứng xác định sự đột ngột và bất ngờ được biểu trưng bằng "trận động đất" của luật ngày Chủ nhật, vốn là sự ứng nghiệm trọn vẹn của Tiếng Kêu Nửa Đêm.

Phẩm chất được bộc lộ trong cơn khủng hoảng. Khi tiếng kêu tha thiết vang lên lúc nửa đêm: "Kìa, chàng rể đến; hãy ra đón người," các trinh nữ đang ngủ giật mình tỉnh giấc, và lúc ấy mới

thấy ai đã chuẩn bị cho biến cố. Cả hai bên đều bị bất ngờ, nhưng một bên đã sẵn sàng cho tình thế, còn bên kia thì không có sự chuẩn bị. Phẩm chất bộc lộ qua hoàn cảnh. Những tình huống khẩn cấp bộc lộ bản lĩnh thật của con người. Một tai họa đột ngột và không ai ngờ tới, một nỗi tang thương hoặc cơn khủng hoảng, một cơn bệnh hay nỗi đau bất ngờ, bất cứ điều gì đưa linh hồn phải đối mặt với cái chết, đều sẽ phơi bày bản chất bên trong thật sự của con người. Lúc ấy sẽ lộ ra liệu có đức tin thật nơi những lời hứa trong Lời của Đức Chúa Trời hay không. Sẽ bộc lộ rõ liệu linh hồn có được ân điển nâng đỡ hay không, liệu có dầu trong bình cho cây đèn hay không.

"Những thời kỳ thử thách đến với mọi người. Chúng ta cư xử như thế nào dưới sự thử thách và thử luyện của Đức Chúa Trời? Đèn của chúng ta có tắt không? Hay chúng ta vẫn giữ cho chúng cháy sáng? Chúng ta có được chuẩn bị cho mọi tình huống bất trắc nhờ mối liên hệ với Đấng đầy ân điển và lễ thật không? Năm trinh nữ khôn ngoan không thể truyền tính cách của họ cho năm trinh nữ dại. Tính cách phải do chính mỗi người chúng ta hình thành." Review and Herald, ngày 17 tháng 10, 1895.

Khi trận địa chấn của Luật Ngày Chủ nhật xảy ra, Hoa Kỳ không còn là vương quốc thứ sáu trong lời tiên tri Kinh Thánh. Phần còn lại trong số bảy nghìn tín hữu Cơ Đốc Phục Lâm La-ô-đi-xê, những người chưa chuẩn bị cho cơn khủng hoảng, sẽ bộc lộ một tính cách sẵn sàng để nhận dấu của con thú. Bấy giờ Hội giáo bất ngờ ập đến, vì "tai họa thứ ba đến mau chóng" khi "thiên sứ thứ bảy" thổi kèn!

Bốn "lần đến" đều đã được ứng nghiệm vào ngày 22 tháng 10 năm 1844 rồi sau đó được lặp lại. Lần đến thứ nhất xác định việc khai mở cuộc phán xét, ứng nghiệm Đa-ni-ên đoạn tám câu mười bốn. Điều đó xác nhận sứ điệp của thiên sứ thứ nhất, người đã công bố rằng "giờ" phán xét của Ngài đã đến. Sự ứng nghiệm đó là hình bóng cho "giờ" của trận động đất, bắt đầu khi có luật Chủ nhật, và là "giờ" khi Hội giáo giảng "sự phán xét của Ngài" trên Hoa Kỳ vì việc thông qua một luật Chủ nhật.

Sứ giả của giao ước trong Ma-la-chi chương ba đã bất ngờ đến đền thờ mà Ngài đã dựng nên trong bốn mươi sáu năm, từ 1798 đến 1844, để lập giao ước với những "người Lê-vi" trong lịch sử của phong trào Miller. Khi xảy ra trận động đất của luật Chủ nhật, sứ giả của giao ước bất ngờ đến để bước vào đền thờ của những bộ xương khô đã được làm sống lại, để lập giao ước với những "người Lê-vi" trong lịch sử của một trăm bốn mươi bốn nghìn.

Khi trận động đất của luật ngày Chủ nhật xảy ra, Con Người đến cùng Cha để nhận lãnh một vương quốc, ứng nghiệm Đa-ni-ên đoạn bảy câu mười ba, như Ngài đã làm vào ngày 22 tháng 10 năm 1844; vì tại "giờ" của trận động đất có "những tiếng nói ở trên trời" công bố rằng: "Các vương quốc của thế gian này đã trở thành những vương quốc thuộc về Chúa chúng ta và Đấng Christ của Ngài; và Ngài sẽ trị vì đời đời vô cùng." Và hai mươi bốn trưởng lão, là những người ngồi trước mặt Đức Chúa Trời trên ngai của họ, sắp mặt xuống và thờ lạy Đức Chúa Trời, nói rằng: "Chúng con cảm tạ Ngài, lạy Chúa là Đức Chúa Trời Toàn Năng, Đấng hiện có, đã có, và sẽ đến; vì Ngài đã nắm lấy quyền năng lớn lao của Ngài và đã trị vì."

Trong giờ của cơn động đất, khi sự phán xét của Ngài đã đến, và hai nhân chứng — những người trước đó đã được khiến sống lại từ trên đường phố nơi họ đã bị sát hại — đứng dậy. Bây giờ, như một đạo quân hùng mạnh, họ được cất lên trời, trong khi phần còn sót lại gồm bảy nghìn tín hữu Phục Lâm Laodicê bị quật đổ. Lúa mì khôn ngoan khi ấy đã được tách biệt khỏi cỏ lùng đại đột. Khi đó Đấng Christ nhận lấy vương quốc của Ngài, và kèn thứ bảy vang lên, cũng là tai họa thứ ba, đến cách đột ngột và bất ngờ; rồi "các dân" "nổi giận, và cơn thịnh nộ của Ngài đã đến."

Sự chọc giận các dân tộc là vai trò tiên tri của Hội giáo, và nó bắt đầu vào giờ của trận động đất và tiếp diễn cho đến khi kết thúc thời kỳ thử thách của loài người và bảy tai vạ sau cùng, điều được diễn tả bằng lời: "cơn thịnh nộ của Ngài đã đến." Giữa luật Chủ nhật tại Hoa Kỳ và sự kết thúc thời kỳ thử thách, khi cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời được bày tỏ trong bảy tai vạ sau cùng—khôn nạn thứ ba, một biểu tượng của Hội giáo; kèn thứ bảy, một biểu tượng của Hội giáo; và sự chọc giận các dân tộc, một biểu tượng của Hội giáo—cung cấp ba nhân chứng mang tính biểu tượng rằng thông điệp của Tiếng Kêu Nửa Đêm là sự ứng nghiệm sự xuất hiện của Hội giáo tại luật Chủ nhật.

Cũng như trong giai đoạn khởi đầu của phong trào Millerite, sứ điệp Tiếng Kêu Nửa Đêm là sự điều chỉnh cho một lời tiên đoán đã thất bại. Trong lịch sử Millerite, đó là việc biến cố được dự đoán đã không xảy ra. Trong lịch sử Millerite lúc ban đầu, những người Philadelphi đã trình bày lời tiên đoán sai lạc của họ, vì Đức Chúa Trời đã đặt tay Ngài che phủ một sai sót trong biểu đồ năm 1843.

Trong phong trào Laodixê vào giai đoạn cuối của Future for America, Đức Chúa Trời không hề đặt tay Ngài che đậy sai lầm ấy. Chính bàn tay con người đã che đậy lẽ thật rằng thời gian không còn được dùng trong việc áp dụng tiên tri nữa. Bàn tay con người tượng trưng cho việc làm của con người.

Trong phong trào kết thúc của một trăm bốn mươi bốn nghìn, việc áp dụng thời gian là một tội lỗi, vì việc áp dụng thời gian tiên tri không còn được phép sử dụng nữa. Việc áp dụng thời gian một cách tội lỗi được tiêu biểu bởi việc Môi-se xem thường mệnh lệnh của Đức Chúa Trời phải cắt bì cho con trai mình, và cũng được tiêu biểu bởi việc U-xa xem thường mệnh lệnh của Đức Chúa Trời rằng chỉ các thầy tế lễ mới được đụng đến Hòm Giao Ước. Không phải là ý muốn của Chúa để bất kỳ những hành động hay sự không hành động tội lỗi ấy được dân của Đức Chúa Trời thực hiện. Tội lỗi chỉ có một định nghĩa, đó là sự vi phạm luật pháp. Môi-se đã vi phạm luật cắt bì của Đức Chúa Trời, U-xa đã vi phạm luật của đền thánh của Đức Chúa Trời, và phong trào này đã vi phạm luật tiên tri của Đức Chúa Trời. Y-sơ-ra-ên xưa được giao phó làm những người gìn giữ luật pháp của Đức Chúa Trời, và phong trào Phục Lâm trong buổi khởi đầu và buổi kết thúc của nó cũng được giao phó làm những người gìn giữ các lẽ thật tiên tri của Đức Chúa Trời.

Trong cơn bối rối, Zipporah lập tức tự mình cắt bì cho con trai họ, qua đó biểu thị sự ăn năn mà những người tham gia phong trào này phải lập tức bày tỏ vì tội không hành động khi cho phép việc áp dụng yếu tố thời gian gắn liền với sứ điệp. David cũng bày tỏ sự ăn năn sâu sắc vì hành động của Uzzah. Việc phong trào này lập luận rằng việc áp dụng thời gian trong dự đoán ngày 18 tháng 7 năm 2020 theo một cách nào đó là đúng, rằng bằng cách nào đó đó là ý muốn của Đức Chúa

Trời, tức là cho rằng Moses và Zipporah thật ra không cần phải giữ các mệnh lệnh rõ ràng của Đức Chúa Trời, và rằng Đức Chúa Trời thật ra không quan tâm việc Uzzah có chạm vào hòm giao ước hay không. Ngày 18 tháng 7 năm 2020 là một dự đoán sai, và yếu tố sai chính là yếu tố thời gian.

Những sự thật này sẽ được tìm hiểu sâu hơn trong bài viết tiếp theo.

"Chúa đã cho tôi thấy rằng sứ điệp của thiên sứ thứ ba phải được rao truyền, và được công bố cho những con cái của Chúa đang tản lạc, và rằng nó không nên dựa vào thời gian; vì thời gian sẽ không bao giờ còn là một sự thử nghiệm nữa. Tôi thấy có người đang nhận lấy một sự phấn khích giả tạo nảy sinh từ việc rao giảng về thời gian; rằng sứ điệp của thiên sứ thứ ba thì mạnh mẽ hơn thời gian. Tôi thấy rằng sứ điệp này có thể đứng vững trên nền tảng riêng của nó, và rằng nó không cần thời gian để củng cố nó, và rằng nó sẽ đi trong quyền năng lớn lao, làm công việc của nó, và sẽ được rút ngắn trong sự công bình." Kinh nghiệm và Khải tượng, 48.